

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3500100167 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 12/08/2013 và thay đổi lần thứ nhất ngày 04/05/2016)

TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA

Địa chỉ: 11 Huỳnh Ngọc Hay, TP.Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

Điện thoại: (064) 3825 422

Fax: (064) 3829 801

Website: www.dothibaria.com

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH TP.HCM

Địa chỉ: Lầu 1 và Lầu 7, Tòa nhà Green Star, 70 Phạm Ngọc Thạch, P.6, Q.3, Tp.HCM

Điện thoại: (08) 38 200 751

Fax: (08) 38 200 771

Phụ trách công bố thông tin: Nguyễn Quang Quốc

Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

Số điện thoại: (064) 3825 422

Số fax: (064) 3829 801

MỤC LỤC

I.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	1
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	1
2.	Cơ cấu tổ chức Công ty.....	3
3.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại.....	6
4.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng	7
5.	Hoạt động kinh doanh.....	8
6.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	11
7.	Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	13
8.	Chính sách đối với người lao động.....	14
9.	Chính sách cổ tức.....	15
10.	Tình hình tài chính.....	16
11.	Tài sản.....	19
12.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	20
13.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức đăng ký giao dịch.....	21
14.	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	21
15.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.....	22
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	22
A.	Hội đồng quản trị.....	22
B.	Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý.....	27
C.	Ban kiểm soát.....	28
D.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	31
III.	PHỤ LỤC.....	32

LƯU PHÂN
 (C.F)

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại 30/11/2016.....	7
Bảng 2: Cơ cấu doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty.....	10
Bảng 3: Cơ cấu lợi nhuận gộp của Công ty	10
Bảng 4: Chi phí hoạt động kinh doanh	11
Bảng 5: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty	12
Bảng 6: Cơ cấu lao động tại thời điểm 30/10/2016	14
Bảng 7: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16
Bảng 8: Số dư các Quỹ	17
Bảng 9: Số dư Các khoản phải thu	17
Bảng 10: Các khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi của Công ty	17
Bảng 11: Số dư Các khoản nợ phải trả	18
Bảng 12: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	18
Bảng 13: Giá trị TSCĐ chủ yếu tại thời điểm 31/12/2015	19
Bảng 14: Danh sách các lô đất Công ty đang quản lý và sử dụng.....	19
Bảng 15: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo Công ty	20
Bảng 16: Kết quả thực hiện kế hoạch 6 tháng đầu năm 2016	21
Bảng 17: Danh sách HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, BKS.....	22

|| 01/01/2016 ||

CÁC KHÁI NIỆM

BKS	: Ban kiểm soát
CNĐKDN	: Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
Công ty	: Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
DTT	: Doanh thu thuần
DHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	: Hội đồng quản trị
TNHH	: Trách nhiệm hữu hạn
TSCĐ	: Tài sản cố định
UBND	: Ủy ban Nhân dân
VCBS	: Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1 Giới thiệu về Tổ chức đăng ký giao dịch

Tên công ty:	Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa
Tên tiếng Anh:	Ba Ria Urban Service joint Stock Company
Trụ sở chính:	11 Huỳnh Ngọc Hay, Phường Phước Hiệp, TP.Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
Điện thoại:	(064) 3825422
Fax:	(064) 3829801
Website:	www.dothibaria.com
Vốn điều lệ đăng ký:	45.419.500.000 đồng (Bốn mươi lăm tỷ bốn trăm mười chín triệu năm trăm ngàn đồng)
Vốn điều lệ thực góp:	45.419.500.000 đồng (Bốn mươi lăm tỷ bốn trăm mười chín triệu năm trăm ngàn đồng)

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trương Quang Đại** – Chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Ông **Nguyễn Phạm Việt Nghĩa** – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận ĐKDN số 3500100167 cấp lần đầu ngày 12/08/2013 và thay đổi lần thứ nhất ngày 04/5/2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp.

Ngành nghề kinh doanh theo đăng ký doanh nghiệp:

- Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan;
- Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh;
- Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp;
- Thu gom rác thải không độc hại;
- Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp;
- Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản;
- Thu gom rác thải độc hại;
- Xây dựng công trình công ích;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Chuẩn bị mặt bằng;
- Sửa chữa thiết bị điện;
- Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu và động vật sống;
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan;
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt trong xây dựng;
- Xây dựng công trình đường bộ;
- Phá dỡ, lắp đặt hệ thống điện;

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại tỉnh. Vận tải hàng hoá bằng đường bộ;
- Cho thuê máy móc thiết bị;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hoá, bốc xếp hàng hoá;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc cho thuê;
- Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác;
- Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ.
- Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động

Ngành nghề kinh doanh chính: Cung cấp các dịch vụ công ích như thu gom rác thải, chăm sóc và duy trì cảnh quan; Trồng hoa, cây cảnh, dịch vụ mai táng; duy tu sửa chữa vỉa hè, điện chiếu sáng công cộng.

Ngày trở thành công ty đại chúng: 19/9/2014

1.2 Giới thiệu về Chứng khoán đăng ký giao dịch

Tên chứng khoán	: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa
Loại chứng khoán	: Cổ phiếu phổ thông
Mã chứng khoán	: BRS
Mệnh giá	: 10.000 đồng/cổ phần
Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch	: 4.541.950 cổ phiếu
Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Tổ chức đăng ký giao dịch	: 0 cổ phần
Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài:	Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài tuân theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 26/06/2015 về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Tính đến ngày 30/11/2016, số lượng cổ phiếu do nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ là 0 cổ phiếu

1.3 Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Công trình đô thị thành phố Bà Rịa được thành lập theo Quyết định số 5318/QĐ-UB ngày 2/8/2004 của Ủy ban Nhân Dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Công ty là một doanh nghiệp Nhà nước, trực thuộc UBND Tp.Bà Rịa, hoạt động trong lĩnh vực công ích, có tư cách pháp nhân, thực hiện chế độ hạch toán kinh doanh độc lập.

Năm 2013, Công ty chính thức chuyển đổi từ công ty 100% vốn nhà nước sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa theo Quyết định số



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

2875/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Công ty về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty Công trình đô thị thành phố Bà Rịa thành công ty cổ phần.

Ngày 19/09/2014, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã có văn bản số 5212/UBCK-QLPH về việc chấp thuận Công ty là công ty đại chúng.

Ngày 06/01/2015, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 01/2015/GCNCP-VSD.

1.4 Quá trình tăng vốn điều lệ

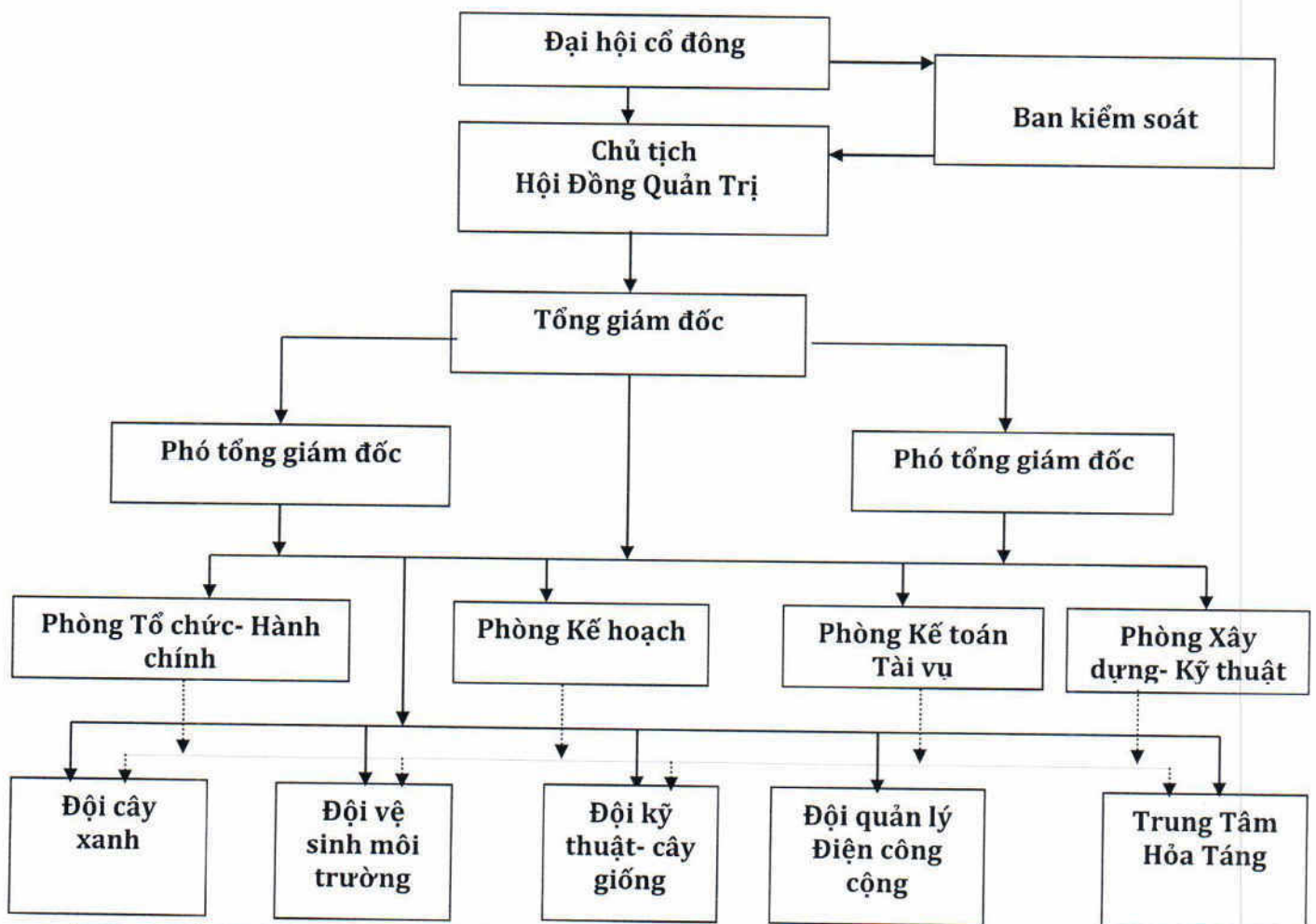
Năm 2013, Công ty chính thức chuyển đổi sang công ty cổ phần với vốn điều lệ là 45.419.500.000 đồng. Cho đến hiện tại, Công ty chưa có bất kỳ sự thay đổi nào về vốn điều lệ.

2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty

Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, thông qua ngày 26/11/2014.

Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty là điều lệ tổ chức và hoạt động được ĐHĐCĐ thông qua vào tháng 07/2013.

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý hiện tại Công ty



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Chú thích:

—————➔ : Quan hệ trực tuyến

-----➔ : Quan hệ chức năng

Nguồn: Công ty

Đại hội đồng cổ đông: là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. ĐHĐCĐ có các quyền hạn sau:

- Thông qua Báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) về tình hình công ty, phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ;
- Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi cổ phần phù hợp với Luật doanh nghiệp và các quyền gắn liền với các loại cổ phần đó;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên HĐQT và BKS. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của HĐQT hoặc BKS gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, tăng giảm vốn điều lệ của Công ty;
- Chia, tách, hợp nhất, sát nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
- Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
- Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán;
- Công ty mua lại hơn 10% một loại cổ phần;
- Các quyền khác và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ.

Hội đồng quản trị: HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh công ty trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ, HĐQT có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Quyết định mục tiêu chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
- Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước;
- Bổ nhiệm, bãi nhiệm các cán bộ quản lý Công ty theo đề nghị của Tổng Giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác, người đại diện của Công ty. Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);
- Các quyền và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ.

Ban kiểm soát: BKS do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 03 thành viên, nhiệm kỳ của BKS không quá 05 năm. BKS chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- Đề xuất lựa chọn Đơn vị kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề có liên quan; thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài Công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của Công ty nếu thấy cần thiết;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý;
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban điều hành Công ty;
- Xem xét báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi HĐQT chấp thuận;
- Các quyền và nhiệm vụ khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

Ban Tổng Giám đốc: Công ty có 01 Tổng Giám đốc điều hành, các Phó Tổng Giám đốc điều hành. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc điều hành là 05 năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng Giám đốc điều hành có những quyền hạn và trách nhiệm sau:

- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;
- Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của HĐQT, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;
- Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Công ty cần tuyển dụng để HĐQT bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm nhằm thực hiện các hoạt động quản lý tốt theo đề xuất của HĐQT và tư vấn để HĐQT quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;
- Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm, hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh;
- Chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

Phòng tổ chức hành chính: Một số nhiệm vụ chính của phòng như sau:

- Tham mưu cho Tổng Giám đốc trong việc quản lý, sắp xếp và sử dụng có hiệu quả toàn bộ đội ngũ CBCNV thuộc phạm vi đã được phân cấp quản lý;
- Nghiên cứu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty để đề xuất đạt quy mô tổ chức sản xuất, tổ chức lao động phù hợp, quản lý chặt chẽ, bảo đảm không ngừng tăng năng suất lao động trong Công ty;
- Phối hợp với các phòng ban, đơn vị trực thuộc để giám sát, đánh giá chất lượng công việc của cán bộ công nhân viên hàng tháng, quý, năm để làm cơ sở tính lương, thưởng và đánh giá năng lực người lao động;
- Lập kế hoạch thường xuyên đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ nhân viên nghiệp vụ và công nhân kỹ thuật hàng năm đúng chính sách, chế độ.

Phòng kế toán tài vụ: Một số các nhiệm vụ chính của phòng như sau:

- Tham mưu cho Tổng Giám đốc trong lĩnh vực tài chính và hạch toán kế toán, như lập kế hoạch và cân đối sử dụng các nguồn vốn;

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- Có nhiệm vụ ghi chép, tính toán, phản ánh chính xác số hiện có, tình hình luân chuyển và sử dụng tài sản, vật tư, tiền vốn, xác định kết quả trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Quản lý điều hành công tác kế hoạch toàn công ty theo pháp lệnh thống kê, kế toán, kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch xây dựng cơ bản, sửa chữa, duy tu các công trình, làm công tác thu chi tài chính trong các hoạt động kinh tế;
- Cung cấp các số liệu thực tế cho ban lãnh đạo Công ty.

Phòng kế hoạch: Một số các nhiệm vụ chính của phòng như sau:

- Phòng có nhiệm vụ lập kế hoạch sản xuất, kế hoạch cung ứng vật tư.
- Tham mưu cho ban lãnh đạo công ty thực hiện ký kết các hợp đồng.
- Kết hợp với phòng kế toán - Tài vụ phân tích hiệu quả kinh tế, tính giá thành chính xác cho từng hạng mục công trình;

Phòng xây dựng kỹ thuật: Một số các nhiệm vụ chính của phòng như sau:

- Quản lý bảo dưỡng thiết bị máy móc và các phương tiện vận tải.
- Theo dõi các thông tin kinh tế - kỹ thuật trên thị trường để áp dụng vào công việc của công ty một cách có hiệu quả nhất. Tham mưu giúp lãnh đạo công ty trong lĩnh vực xây dựng cơ bản.
- Làm các thủ tục các công trình như khảo sát, thiết kế, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật, tổ chức giám sát và nghiệm thu các công trình xây dựng cơ bản.

Các tổ đội, trung tâm thuộc Công ty:

- Đội cây xanh
- Đội vệ sinh môi trường
- Đội kỹ thuật cây giống
- Đội quản lý điện công cộng
- Trung Tâm hòa tấu

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

3.1 Cơ cấu cổ đông tại ngày 30/11/2016

Cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa tại ngày 30/11/2016.

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 30/11/2016

STT	Họ và tên	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
I	Cổ đông trong nước	172	4.541.950	100,00
1	Tổ chức	2	4.221.750	92,95
2	Cá nhân	170	320.200	7,05
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

III	Cổ phiếu quỹ	-	-	-
Tổng cộng ^{(I)+(II)+(III)}		172	4.541.950	100,00

Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa do Trung tâm lưu ký chứng khoán chốt tại ngày 30/11/2016

3.2 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 30/11/2016 như sau:

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại 30/11/2016

Stt	Tên cổ đông	Số CMND/Hộ chiếu/DKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty TNHH TM và thiết bị môi trường Hiệp Hòa	0102000713	11 Nguyễn Chí Thanh, P.Láng Hạ, Quận Đống Đa, Tp.Hà Nội	728.000	16,03
2	UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu		Số 1, Phạm Văn Đồng, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	3.493.750	76,92
	<u>Trong đó đại diện vốn:</u>				
	Trương Quang Đại	270002736	Số 267 Đường CMT8 P.Phước Hiệp, Tp. Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	1.816.780	40,00
	Võ Ngọc Thạch	270991863	40 Khu phố Hương Sơn, Long Hương, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	1.135.487	25,00
	Nguyễn Thị Kim Xuyên	273071413	60B Yên Bái, Phường 4, Tp. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	541.483	11,92
	Tổng cộng			4.221.750	92,95

Nguồn: Danh sách người sở hữu chứng khoán của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa do Trung tâm lưu ký chứng khoán chốt tại ngày 30/11/2016

3.3 Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ

Công ty không có cổ đông sáng lập.

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng

4.1 Danh sách công ty mẹ và những Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty

Không có.

4.2 Danh sách công ty con và những công ty mà Công ty đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

Không có

5. Hoạt động kinh doanh

5.1 Các hoạt động kinh doanh chính của Công ty

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực công ích và thực hiện các công trình xây dựng. Trong các năm qua, hoạt động kinh doanh của Công ty luôn được cải thiện, đời sống người lao động được nâng cao. Bên cạnh đó, cơ sở vật chất luôn được đầu tư nâng cấp nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển của Công ty.

5.1.1. Hoạt động công ích

❖ **Hoạt động thu gom xử lý rác thải**

Hiện nay, thu gom vận chuyển rác sinh hoạt, rác kinh doanh của toàn Tp.Bà Rịa là do Công ty thực hiện, khối lượng thu rác bình quân khoảng 2.560 tấn/tháng. Đi cùng với sự phát triển của khu đô thị, sự phát triển dân cư nên khối lượng rác thu gom, vận chuyển ngày càng nhiều. Vì vậy Công ty rất chú trọng đến việc nâng cấp các phương tiện vận tải máy móc, loại dần các phương tiện, máy móc, thiết bị có thời gian sử dụng lâu và đầu tư mới vừa giúp nâng cao năng lực hoạt động vừa đảm bảo đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.

❖ **Hoạt động chiếu sáng công cộng**

Ngoài hoạt động thu gom xử lý rác thải, Công ty còn thực hiện công tác quản lý vận hành, duy tu bảo dưỡng, thi công lắp đặt hệ thống chiếu sáng trên địa bàn Tp.Bà Rịa. Việc tổ chức chiếu sáng đô thị phải bảo đảm các chức năng chiếu sáng cho các hoạt động của đô thị về ban đêm, góp phần tôn tạo diện mạo, mỹ quan đô thị. Các loại hình chiếu sáng hiện nay Công ty đang đảm trách là chiếu sáng công cộng, chiếu sáng giao thông. Tổng số lượng đèn chiếu sáng Công ty đang quản lý trên Tp.Bà Rịa là 6.123 bộ, đèn trang trí là 1.835 bộ. Toàn bộ số lượng đèn chiếu sáng được hoạt động theo cơ chế tắt mở tự động. Hệ thống đèn chiếu sáng công cộng được mở vào lúc 18h00 tối và tắt vào lúc 5h00 sáng hôm sau. Thời gian bật - tắt hệ thống chiếu sáng sẽ được điều chỉnh tùy theo mùa trong năm cho phù hợp độ sáng của hệ thống đường giao thông. Trong những năm qua nhằm thực hiện chủ trương tiết kiệm và bảo vệ môi trường, Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp đạt hiệu quả. Các biện pháp này đã phát huy tác dụng giúp ngân sách nhà nước tiết giảm chi phí đáng kể.

❖ **Quản lý, chăm sóc cây xanh**

Công ty thực hiện hoạt động trồng, chăm sóc, cắt tỉa, quản lý và bảo vệ cây xanh trên địa bàn Tp.Bà Rịa; Chăm sóc công viên, vườn hoa, thảm cỏ tại dải phân cách, dải tường niêm, quảng trường; Chăm sóc cây bóng mát, cây trang trí, dây leo trồng trên hè phố, dải phân cách, đảo

giao thông nhằm góp phần tôn tạo vẻ đẹp cảnh quan đô thị, phù hợp với quy hoạch kiến trúc của UBND thành phố.

❖ **Quản trang, hỏa táng**

Hoạt động Trung tâm hỏa táng, địa táng, quản trang do Công quản lý và thực hiện theo Quyết định số 27/2016/QĐ-UBND ngày 24/8/2016 của UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu về việc phê duyệt Quy chế quản lý nghĩa trang Long Hương thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Về cơ sở vật chất, nghĩa trang có khung cảnh lịch sự, với ba hệ thống lò đốt, dùng công nghệ hiện đại, ... Hệ thống lò hỏa táng được điều khiển bằng điện, dùng gas đốt áo quan nên tiết kiệm được thời gian chờ đợi và giảm bớt được các khí thải gây ô nhiễm môi trường. Giá cả dịch vụ hỏa táng, xây lắp mộ được xây dựng theo quy định.

Quy trình lập kế hoạch thực hiện dịch vụ công ích tại Công ty

Đặc điểm hoạt động của Công ty là cung ứng các dịch vụ công ích chủ yếu cho UBND Tp.Bà Rịa. Định kỳ vào mỗi đầu năm Công ty sẽ cùng với các phòng ban chức năng của UBND Tp.Bà Rịa cùng nhau thực hiện thống kê, khảo sát và lập dự toán khối lượng công việc sẽ thực hiện trong năm. Sau đó, Công ty sẽ ký hợp đồng nguyên tắc với UBND Tp.Bà Rịa về việc cung ứng dịch vụ. Đơn giá cung ứng dịch vụ công ích áp dụng theo bảng giá của Ủy ban nhân dân Tp.Bà Rịa. Cuối mỗi quý, Công ty sẽ thực hiện thẩm định, nghiệm thu và quyết toán khối lượng thực tế thực hiện trong kỳ với các cơ quan ban ngành.

Nguồn ngân sách nhà nước sẽ được ứng trước cho Công ty dựa theo dự toán khối lượng công việc sẽ thực hiện (lượng vốn ứng khoảng 50%). Trong trường hợp có biến động giá nguyên vật liệu đầu vào thì trên nguyên tắc Công ty và các cơ quan chức năng sẽ cùng nhau thỏa thuận và đưa ra mức điều chỉnh cho phù hợp với tình hình giá cả thực tế của thị trường và mức giá quy định chung của UBND tỉnh.

5.1.2. Hoạt động xây dựng cơ bản

Công ty thực hiện chủ yếu các công trình chỉnh trang đô thị của thành phố như duy tu sửa chữa vỉa hè, điện chiếu sáng công cộng, lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng trên các đường với giá trị xây lắp hàng năm đạt thấp. Các công trình này thường có quy mô nhỏ, chủ yếu có nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước do UBND Tp.Bà Rịa làm chủ đầu tư. Ngoài ra, Công ty còn khai thác thêm những hợp đồng xây dựng cơ bản có vốn từ nhiều nguồn nhằm tận dụng nguồn lực và đa dạng hoá nguồn thu của Công ty. Tuy thực hiện các công trình có quy mô nhỏ nhưng các năm gần đây giá trị các hợp đồng đã có có khuynh hướng tăng lên và chiếm tỉ trọng ngày càng cao trong tổng doanh thu.

Trong các năm tới, Công ty xác định hoạt động xây dựng cơ bản sẽ là một trong những hoạt động chủ lực, góp phần tăng doanh thu và cải thiện hiệu quả hoạt động. Bên cạnh các dự án do UBND Tp.Bà Rịa làm chủ đầu tư, Công ty còn phát triển thêm các khách hàng mới với giá trị các công trình có quy mô lớn hơn.

5.2 Cơ cấu Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Bảng 2: Cơ cấu doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty

Doanh thu	Năm 2014		Năm 2015		6 tháng 2016	
	Giá trị (đồng)	% DTT	Giá trị (đồng)	% DTT	Giá trị (đồng)	% DTT
Doanh thu cung cấp dịch vụ	46.630.366.952	88,8%	46.474.428.203	85,1%	14.536.473.198	88,5%
Doanh thu hợp đồng xây dựng	5.886.637.705	11,2%	8.157.453.037	14,9%	1.884.575.455	11,5%
Tổng cộng	52.517.004.657	100,0%	54.631.881.240	100,0%	16.421.048.653	100,0%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý 2/2016 do Công ty cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa lập

Doanh thu của Công ty chủ yếu đến từ hoạt động cung cấp các dịch vụ công ích, chiếm tỷ trọng khá cao (bình quân trên 85% mỗi năm).

Năm 2014, doanh thu thuần của Công ty đạt hơn 52,5 tỷ đồng, trong đó doanh thu cung cấp dịch vụ chiếm tới 88,8%, còn lại là các khoản thu từ hợp đồng xây dựng chiếm tỷ trọng 11,2%.

Năm 2015, doanh thu thuần của Công ty đạt 54,6 tỷ đồng, tăng nhẹ 4% so với năm 2014. Tỷ trọng doanh thu từ mảng cung cấp dịch vụ công ích tuy có giảm nhưng vẫn giữ vai trò chủ đạo trong tổng doanh thu thuần với tỷ trọng 85,1%, trong khi đó tỷ trọng doanh thu từ hợp đồng xây dựng đã tăng lên (nhờ có nhiều hợp đồng hơn) và chiếm 14,9% trong doanh thu thuần.

Nửa năm đầu 2016, doanh thu thuần của Công ty đạt 16,4 tỷ đồng, trong đó đóng góp từ mảng cung cấp dịch vụ chiếm tới 88,5%, doanh thu từ hợp đồng xây dựng chiếm 11,5%.

5.3 Cơ cấu lợi nhuận gộp

Bảng 3: Cơ cấu lợi nhuận gộp của Công ty

Lợi nhuận gộp	Năm 2014		Năm 2015		6 tháng 2016	
	Giá trị (đồng)	% DTT	Giá trị (đồng)	% DTT	Giá trị (đồng)	% DTT
Lợi nhuận gộp cung cấp dịch vụ	11.412.630.123	21,7%	13.444.021.449	24,6%	5.808.630.906	35,4%
Lợi nhuận gộp từ hợp đồng xây dựng	1.261.160.281	2,4%	1.876.443.892	3,4%	527.988.296	3,2%
Tổng cộng	12.673.790.404	24,1%	15.320.465.341	28,0%	6.336.619.202	38,6%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý 2/2016 do Công ty cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa lập

Phần lớn lợi nhuận gộp của Công ty đến từ hoạt động cung cấp các dịch vụ công ích (thường chiếm từ 88-91% tổng lợi nhuận gộp hàng năm). Tỷ suất lợi nhuận gộp trên doanh thu thuần của công ty có sự cải thiện lớn qua các năm, từ mức 24,1% năm 2014 đã tăng lên mức 28% năm 2015 và 38,6% nửa đầu năm 2016, chủ yếu do lợi nhuận gộp của hoạt động cung cấp dịch vụ tăng lên cả về giá trị

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

và tỷ trọng. Nguyên nhân là bởi vì chi phí nhiên liệu (chiếm phần lớn trong chi phí giá vốn hàng bán) đã giảm mạnh từ năm 2015 cho đến nay.

5.4 Nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu chủ yếu của Công ty là xăng dầu, điện, nước, nguyên nhiên liệu phụ vụ việc vận chuyển rác thải; xi măng, đá cát sỏi các loại phục vụ cho cho việc duy tu và thi công đường, hè phố, xây mộ...Do đó, biến động giá cả thị trường của nguồn nguyên liệu sẽ ảnh hưởng đến chi phí đầu vào của Công ty gây tác động trực tiếp lợi nhuận và hiệu quả hoạt động của Công ty.

Do đặc thù hoạt động kinh doanh của Công ty là cung cấp dịch vụ công ích cho UBND Tp.Bà Rịa nên đơn giá thực hiện theo khung quy định của Nhà nước, thiếu sự linh hoạt và không theo kịp với biến động của giá cả thị trường, vì vậy hoạt động kinh doanh của Công ty hiện đang gặp không ít khó khăn, thậm chí một số hoạt động như thu gom vận chuyển rác đang bị lỗ.

Nhận thức được vấn đề này nên Công ty đã tiến hành ký kết hợp đồng dài hạn với những đối tác tin cậy nhằm hạn chế tối đa sự biến động về giá cả nguyên vật liệu.

5.5 Chi phí hoạt động kinh doanh

Bảng 4: Chi phí hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015		6 tháng 2016	
	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
Giá vốn hàng bán	39.843.214.253	75,9%	39.311.415.899	72,0%	10.084.429.451	61,4%
Chi phí quản lý DN	6.858.114.993	13,1%	8.195.935.094	15,0%	3.496.442.737	21,3%
Tổng cộng	46.701.329.246	88,9%	47.507.350.993	87,0%	13.580.872.188	82,7%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý 2/2016 do Công ty cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa lập

Chi phí hoạt động kinh doanh của Công ty chiếm tỷ trọng khá cao so với doanh thu thuần, tuy nhiên đang có xu hướng giảm dần. Do đặc trưng hoạt động là thực hiện các công việc theo kế hoạch của UBND Tp.Bà Rịa nên Công ty không có chi phí bán hàng. Bên cạnh đó, đến thời điểm hiện tại Công ty cũng không thực hiện vay nợ nhằm huy động vốn để phục vụ hoạt động kinh doanh, do đó, Công ty không phải chịu bất kỳ áp lực lãi vay nào. Trong các khoản mục chi phí thì giá vốn hàng bán là chi phí chiếm tỷ trọng lớn nhất và đang có xu hướng giảm dần. Nguyên nhân là bởi vì giá nhiên liệu đã giảm mạnh từ năm 2015 đến nay qua.

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

6.1 Hoạt động kinh doanh trong 2 năm gần nhất

❖ Theo Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Bảng 5: Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm 2015 so với 2014	6 tháng 2016
1	Tổng giá trị tài sản	68.860.627.748	71.657.966.246	4,06%	69.613.978.029
2	Vốn chủ sở hữu	50.931.428.140	52.270.859.927	2,63%	49.643.083.360
3	Doanh thu thuần	52.517.004.657	54.631.881.240	4,03%	16.421.048.653
4	Lợi nhuận từ hoạt động KD	6.146.296.576	7.884.893.984	28,29%	3.268.651.877
5	Lợi nhuận khác	129.808.102	197.393.979	52,07%	82.892.418
6	Lợi nhuận trước thuế	6.276.104.678	8.082.287.963	28,78%	3.351.544.295
7	Lợi nhuận sau thuế	4.882.356.852	6.055.027.735	24,02%	2.681.235.436
8	Giá trị sổ sách	11.117	11.412	2,65%	10.709
9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	84%	75%	-	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý 2/2016 do Công ty cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa lập

6.2 Những thuận lợi, khó khăn của công ty trong thời gian qua

❖ Thuận lợi

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm từ phía Quý cổ đông, UBND Tỉnh, UBND TP Bà Rịa cũng như các Sở, ban ngành trong tỉnh đã tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, bảo toàn vốn, đời sống của CBCNV được nâng cao.
- Thành phố Bà Rịa là trung tâm hành chính – chính trị của tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, vì vậy công tác vệ sinh môi trường, mảng xanh trên địa bàn luôn được quan tâm.
- Ban lãnh đạo và toàn thể người lao động của Công ty luôn đoàn kết, có tính kỷ luật cao, nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực vệ sinh môi trường, cây xanh đô thị; Công ty cũng rất chú trọng nâng cao chất lượng đời sống người lao động, đảm bảo các quyền lợi và sự công bằng, chính vì vậy toàn thể cán bộ công nhân viên yên tâm công tác đã góp phần rất lớn vào hiệu quả kinh doanh của Công ty trong thời gian qua.
- Công ty được ứng trước kinh phí theo dự toán nên nguồn vốn đảm bảo và kịp thời cho hoạt động sản xuất và kinh doanh. Do đó, công ty cũng không chịu áp lực vay nợ.
- Hệ thống các quy định, quy chế quản lý nội bộ luôn được sửa đổi, bổ sung phù hợp với hoạt động của công ty theo từng thời kỳ Công ty.

❖ Khó khăn

- Thị trường kinh doanh tuy mở rộng nhưng mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt
- Đơn giá hợp đồng dịch vụ công ích về cây xanh, vệ sinh, điện chiếu sáng trên địa bàn thành phố Bà Rịa có xu hướng giảm vì UBND điều chỉnh theo giá nhiên liệu giảm.
- Công tác cải tạo các mảng xanh, công viên nằm trong chương trình xã hội hóa của thành phố Bà Rịa, nhà nước không bỏ vốn đầu tư. Vì vậy, để có được thị phần cho hợp đồng công ích trên, đổi lại hàng năm công ty phải bỏ vốn để cải tạo như cải tạo đất, cải tạo cây xanh...
- Chi phí nhân công và chi phí đường bộ, mức đóng bảo hiểm xã hội, y tế, BHTN tăng

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- Tài sản sử dụng: Một số tài sản công ty tiếp nhận cũ, hư hỏng nặng, đặc biệt là phương tiện vận chuyển (một số xe trang bị năm 1992, 1996...), do đó hàng năm công ty phải chịu khoản chi phí sửa chữa khá lớn.
- Theo Luật đấu thầu số 43/2013/QH13, Công ty không được tham gia đấu thầu các hợp đồng XDCB, đặc biệt là hợp đồng xây lắp có giá gói thầu dưới 5 tỷ...

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1 Vị thế của Công ty trong ngành

Hiện nay, trên địa bàn Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu có một số doanh nghiệp cùng hoạt động trong cùng lĩnh vực dịch vụ công ích của Công ty như: Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Vũng Tàu, Công ty Dịch vụ Công cộng huyện Long Điền, Công ty Dịch vụ Công cộng huyện Châu Đức... So với các doanh nghiệp cùng ngành hiện nay có thể thấy Công ty có lợi thế nhất định như:

- Về địa bàn hoạt động: trên địa bàn Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu thì Công ty là doanh nghiệp lớn thứ hai hiện nay trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ công ích sau Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Vũng Tàu;
- Thị phần hoạt động của Công ty hiện chiếm trên 50% tổng thị phần dịch vụ công ích của toàn Tp.Bà Rịa;
- Năng lực hoạt động của Công ty khá tốt, hầu hết các máy móc thiết bị được trang bị tương đối hiện đại, và thường xuyên được nâng cấp giúp nâng cao chất lượng dịch vụ, hình ảnh của Công ty;
- Về mặt nhân sự: Công ty đang thực hiện quản lý hàng trăm nhân viên có nhiều kinh nghiệm và trình độ tay nghề thường xuyên được đào tạo, vì thế chất lượng các hoạt động công ích của Công ty ngày càng được nâng cao, Công ty ngày càng được khách hàng tin tưởng và ủng hộ.
- Hiện nay, trên địa bàn Tp.Bà Rịa, Công ty là đơn vị có bề dày hoạt động trong lĩnh vực môi trường như vệ sinh môi trường, vận chuyển, xử lý rác thải... Đây là lợi thế rất lớn của Công ty so với các doanh nghiệp khác cùng ngành trên địa bàn Tỉnh.

Đối với hoạt động xây dựng cơ bản, Công ty thực hiện những công trình có quy mô vừa và nhỏ mang tính chất chỉnh trang đô thị phục vụ cho mục đích công ích. Trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, Công ty gặp rất nhiều đối thủ cạnh tranh có nhiều kinh nghiệm và năng lực thi công các công trình lớn, vì vậy lĩnh vực xây dựng cơ bản không phải là thế mạnh của Công ty.

7.2 Triển vọng phát triển của ngành

Trong những năm gần đây, các đô thị trong cả nước nói chung và tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nói riêng đang trên đà phát triển về mọi mặt kinh tế, xã hội. Du lịch là một trong những thế mạnh của tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Ngoài ra, thủy sản, cảng biển, dầu khí cũng là những ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Những yếu tố trên giúp cho tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu trở thành đầu mối giao thông, trung tâm thương mại, du lịch lớn của vùng. Do vậy, cảnh quan môi trường, môi trường sống và làm việc của Tp.Bà Rịa trong tương lai cần được cải thiện, nâng cấp cho phù hợp với tốc độ phát triển kinh tế - xã hội. Khi quy mô thành phố mở rộng nâng cấp thì khối lượng công việc như vệ sinh môi trường, nhà máy, xí nghiệp... sẽ tăng lên, tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của Công ty. Hơn nữa, khi kinh tế phát triển, con người ngày càng quan tâm hơn đến chất lượng cuộc sống, vệ

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

sinh và cảnh quan môi trường sống, nhất là ở các vùng đô thị. Do đó, các dịch vụ công cộng luôn là những dịch vụ gắn liền với nhu cầu thiết yếu của con người.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1 Số lượng người lao động trong công ty

Tính đến thời điểm 30/10/2016, tổng số lao động của Công ty là 334 người, với cơ cấu phân theo giới tính và trình độ chuyên môn được thể hiện cụ thể như sau:

Bảng 6: Cơ cấu lao động tại thời điểm 30/10/2016

Stt	Trình độ	Số người	Tỷ lệ (%)
I	Phân theo giới tính	334	100
1	Nam	183	54,79
2	Nữ	151	45,21
II	Phân theo trình độ lao động	334	100
1	Trên đại học	-	-
2	Trình độ đại học	26	7,78
3	Trình độ cao đẳng, trung cấp	20	5,99
4	Trình độ khác (tốt nghiệp phổ thông)	288	86,23
III	Phân theo loại hợp đồng lao động	334	100
1	Lao động không thuộc diện ký hợp đồng lao động	5	1,50
2	Hợp đồng không thời hạn	207	61,98
3	Hợp đồng thời hạn từ 1 - 3 năm	122	36,52

Nguồn: Công ty

8.2 Chính sách tuyển dụng, đào tạo, lương thưởng, trợ cấp, phúc lợi

❖ Chính sách tuyển dụng

- Công ty đã cố gắng ổn định và nâng cao sức cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh cốt lõi, do đó Công ty cần thêm các nhân sự mới có đủ trình độ kỹ thuật nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc.
- Thấy trước được yêu cầu này Công ty đã lên kế hoạch tuyển dụng với những tiêu chí khác nhau để tuyển được nhân sự phù hợp với định hướng và nhu cầu phát triển của Công ty.

❖ Chính sách đào tạo

- Nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh, phát huy tiềm năng, lợi thế vốn có của Công ty, Công ty đã đặt ra chính sách đào tạo nhân sự, tạo điều kiện cho cán bộ, công nhân lao động ra sức học tập để nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao tay nghề, đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội nói chung và Công ty nói riêng.

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- Trong thời gian tới, Công ty sẽ cử những cán bộ chủ chốt và cán bộ kỹ thuật ở các đơn vị trực thuộc tham gia các khóa đào tạo về những kỹ thuật mới trong quản lý đô thị, giám sát thi công, vận hành xử lý phân loại rác, xử lý chất thải rắn, rác thải công nghiệp, kỹ thuật chăm sóc cắt tỉa cây xanh, kỹ thuật ương giống cây trồng.
- Đồng thời, Công ty sẽ bố trí những buổi tập huấn ngắn hạn, tiến hành công tác tự đào tạo tại cơ sở. Những cán bộ đã được đi đào tạo sẽ là người truyền đạt lại những kiến thức họ đã tiếp thu được cho những người còn lại.

❖ Chính sách lương

- Công tác tổ chức cán bộ và chính sách đãi ngộ người lao động của Công ty luôn được quan tâm hàng đầu. Công ty luôn chú trọng tới việc rà soát và điều chỉnh chính sách lương nhằm phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh trong từng thời kỳ, đảm bảo mức thu nhập ổn định và ngày càng nâng cao cho cán bộ công nhân viên. Căn cứ chức danh công việc, trình độ chuyên môn kỹ thuật, thời gian công tác, người lao động được xếp hệ số lương theo hệ thống thang bảng lương của Công ty. Trên cơ sở hệ số căn cứ thang bảng lương cũ với mức lương hiện trả để áp dụng nhóm mức lương của từng thang lương mới đảm bảo trung thực, công bằng, hợp lý và được thông qua Hội đồng tiền lương và Công đoàn Công ty.

❖ Chính sách phụ cấp

- Bao gồm phụ cấp chức vụ (được áp dụng đối với chức danh lãnh đạo, cán bộ quản lý trong Công ty, phụ cấp thông tin liên lạc và phụ cấp đi lại (áp dụng đối với bộ phận quản lý và một số bộ phận chuyên môn do lãnh đạo cử đi công tác thường xuyên).

❖ Chính sách thưởng

- Đối tượng áp dụng: Thưởng cho toàn bộ CBCNV đang làm việc tại Công ty.
- Hình thức thưởng: Tiền thưởng được thực hiện vào cuối năm. Công ty thưởng cho người lao động theo mức độ hoàn thành công việc và căn cứ vào kết quả xếp loại A, B, C nhằm khuyến khích người lao động phấn đấu hoàn thành tốt công việc được giao theo chức năng, nhiệm vụ. Ngoài ra, căn cứ vào quỹ tiền thưởng hiện có, công ty sẽ trích thưởng cho CBCNV vào các dịp lễ, tết và thưởng đột xuất cho người lao động có những thành tích xuất sắc trong công việc được giao.

❖ Chính sách phúc lợi

- Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm phúc lợi xã hội cho người lao động theo Luật lao động. Hàng năm, Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV, tạo điều kiện cho CBCNV đi nghỉ mát, nâng cao tinh thần và rèn luyện sức khỏe.
- Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên quan tâm đến gia đình của người lao động, như tặng quà những người cao tuổi, khen thưởng con em của CBCNV đạt thành tích cao trong học tập ... biến Công ty thành một đại gia đình của người lao động.

9. Chính sách cổ tức

Mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm được ĐHĐCĐ quyết định và trích từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	2,625%	9%	10%
Hình thức trả	Bằng tiền	Bằng tiền	Bằng tiền

10. Tình hình tài chính

10.1 Các chỉ tiêu cơ bản

10.1.1 Trích khấu hao TSCĐ

Khấu hao tài sản cố định hữu hình được thực hiện theo phương pháp khấu hao đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà xưởng, vậy kiến trúc : 06 - 35 năm
- Phương tiện vận tải : 10 năm
- Máy móc, thiết bị : 04 - 17 năm
- Thiết bị văn phòng, quản lý : 04 năm

Tài sản cố định vô hình của công ty là Quyền sử dụng đất vô thời hạn, do đó Công ty không tính khấu hao.

10.1.2 Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Các khoản phải trả ngắn và dài hạn đều được Công ty thanh toán đúng hạn.

10.1.3 Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện đầy đủ và đúng hạn các khoản phải nộp theo luật định.

Bảng 7: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
1	Thuế giá trị gia tăng	636.219.521	704.399.164	(19.407.300)
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	675.067.413	733.349.715	668.213.435
3	Thuế thu nhập cá nhân	5.502.211	10.618.224	30.355.417
4	Phí, lệ phí và phải nộp khác	11.434.522.746	11.434.522.746	11.434.522.746
	Tổng cộng	12.751.311.891	12.882.889.849	12.113.684.298

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý 2/2016 do Công ty cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa lập.

Khoản Phí, lệ phí và phải nộp khác chiếm phần lớn trong Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước. Đó là tiền phải trả cho Nhà nước để có được quyền sử dụng đất trụ sở văn phòng tại 11 Huỳnh Ngọc Hay, phường Phước Hiệp, TP.Bà Rịa.

10.1.4 Trích lập các Quỹ theo luật định

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định của Luật doanh nghiệp và theo Điều lệ của Công ty.

Bảng 8: Số dư các Quỹ

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
1	Quỹ đầu tư phát triển	87.274.764	356.349.456	538.000.288
2	Quỹ dự phòng tài chính	-	-	-
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.058.823.651	1.014.889.601	1.465.119.004
	Tổng cộng	1.146.098.415	1.371.239.057	2.003.119.292

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý 2/2016 do Công ty cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa lập

10.1.5 Tổng dư nợ vay

Công ty không có các khoản nợ vay ngắn hạn và dài hạn.

10.1.6 Tình hình công nợ

❖ Các khoản phải thu:

Bảng 9: Số dư Các khoản phải thu

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	22.120.295.477	16.658.877.671	6.205.807.575
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	21.497.592.648	16.709.101.686	2.820.050.551
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	40.000.000	774.000.000	3.939.100.000
3	Phải thu nội bộ ngắn hạn	-	-	-
4	Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	-	-	-
5	Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	-	-
6	Phải thu ngắn hạn khác	582.702.829	269.874.407	480.755.446
7	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	-	(1.094.098.422)	(1.034.098.422)
8	Tài sản thiếu chờ xử lý	-	-	-
II	Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
	Tổng cộng	22.120.295.477	16.658.877.671	6.205.807.575

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý 2/2016 do Công ty cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa lập

Chi tiết dự phòng các khoản phải thu khó đòi

Bảng 10: Các khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi của Công ty

Đơn vị: đồng

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RI

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2015		30/6/2016		Ghi chú
		Giá trị gốc	Dự phòng	Giá trị gốc	Dự phòng	
1	Cty CP Du lịch Minh Đạm	183.671.000	(183.671.000)	183.671.000	(183.671.000)	Quá hạn 8 năm
2	Cty TNHH Xây dựng Trung Tín	870.427.422	(870.427.422)	810.427.422	(810.427.422)	Quá hạn 5 năm
3	Cty TNHH Xây dựng Khánh Dương	40.000.000	(40.000.000)	40.000.000	(40.000.000)	Quá hạn 5 năm
	Tổng cộng	1.094.098.422	(1.094.098.422)	1.034.098.422	(1.034.098.422)	

Nguồn: Công ty

Theo đánh giá của Công ty, các khoản này khó có khả năng thu hồi.

❖ Các khoản phải trả:

Bảng 11: Số dư Các khoản nợ phải trả

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015	30/06/2016
I	Nợ ngắn hạn	17.929.199.608	19.387.106.319	19.970.894.669
1	Vay và nợ ngắn hạn	-	-	-
2	Phải trả cho người bán	1.048.362.340	1.414.389.940	1.311.601.305
3	Người mua trả tiền trước	-	-	1.566.146.500
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	12.751.311.891	12.882.889.849	12.133.091.598
5	Phải trả người lao động	3.070.376.564	4.073.579.667	-
6	Chi phí phải trả	-	-	-
7	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	325.162	1.357.262	3.494.936.262
8	Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-	-
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.058.823.651	1.014.889.601	1.465.119.004
II	Nợ dài hạn	-	-	-
	Tổng cộng	17.929.199.608	19.387.106.319	19.970.894.669

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 và BCTC Quý 2/2016 tự lập của Công ty cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa

10.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 12: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Dvt	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	2,45	2,45
+ Hệ số thanh toán nhanh	lần	2,22	2,11

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	0,26	0,27
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	0,35	0,37
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	lần	7,52	7,52
+ Vòng quay tổng tài sản	lần	0,73	0,78
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	9,30%	11,08%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	%	10.03%	11,84%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân (ROA)	%	6,82%	8,62%
+ Hệ số Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	11,70%	14,43%

Nguồn: VCBS tính toán dựa theo BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa

11. Tài sản (Những nhà xưởng, tài sản thuộc sở hữu của Công ty)

Giá trị TSCĐ của Công ty tại thời điểm 31/12/2015 như sau:

Bảng 13: Giá trị TSCĐ chủ yếu tại thời điểm 31/12/2015

Đơn vị tính: đồng

Stt	Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% GTCL/ Nguyên giá
I	TSCĐ hữu hình	36.385.520.145	12.231.394.490	33,6%
1	Nhà cửa vật kiến trúc	12.996.392.160	4.865.020.864	37,4%
2	Máy móc thiết bị	4.405.136.122	800.003.977	18,2%
3	Phương tiện vận tải	18.933.941.863	6.560.150.539	34,6%
4	Thiết bị quản lý	50.050.000	6.219.110	12,4%
II	TSCĐ vô hình	11.434.522.746	11.434.522.746	100,0%
1	Quyền sử dụng đất	11.434.522.746	11.434.522.746	100,0%
	Tổng cộng	47.820.042.891	23.665.917.236	49,5%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa

Tổng diện tích đất đai Công ty đang quản lý và sử dụng là 468.085,1m², tập trung tại Tp.Bà Rịa, cụ thể như sau:

Bảng 14: Danh sách các lô đất Công ty đang quản lý và sử dụng

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Stt	Địa chỉ	Diện tích đất(m ²)	Hình thức sử dụng đất	Mục đích sử dụng đất
1	Đường Huỳnh Ngọc Hay	2.363,70	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	Đất làm trụ sở văn phòng
2	Đường Võ Thị Sáu	11.059,40	Giao đất có thu tiền sử dụng đất	Đất vườn ươm
3	Đường Nguyễn Hữu Cánh	17.500,00	Giao đất không thu tiền sử dụng đất	Trung tâm hòa táng
4	Phường Long Hương	437.162,00	Giao đất không thu tiền sử dụng đất	Nghĩa trang Long Hương
Tổng cộng		468.085,10		

Nguồn: Công ty

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

12.1 Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng 15: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo Công ty

Chi tiêu	Thực hiện năm 2015	Năm 2016		Năm 2017	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với 2016
Vốn điều lệ (đồng)	45.419.500.000	45.419.500.000	0,00%	45.419.500.000	0,00%
Doanh thu thuần (đồng)	54.631.881.240	55.897.000.000	2,32%	56.500.000.000	1,08%
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	6.055.027.735	6.069.000.000	0,23%	6.480.000.000	6,77%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	11,08%	10,86%		11,47%	
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	13,33%	13,36%		14,27%	
Cổ tức tiền mặt (%)	10%	7%-12%		7%-12%	

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016

Lưu ý: Kế hoạch năm 2017 này dự kiến được trình ở ĐHĐCĐ sắp tới.

12.2 Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên

Kế hoạch năm 2016 và 2017 được đề ra xuất phát từ thực trạng kinh doanh các năm qua của Công ty. Do đặc thù ngành dịch vụ công ích và sự xuất hiện của các doanh nghiệp cùng ngành tại khu vực

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

nên công ty xây dựng một kế hoạch doanh thu và lợi nhuận tương đối thận trọng, ổn định và chỉ tăng nhẹ qua các năm. Riêng kế hoạch lợi nhuận sau thuế 2017, Ban lãnh đạo Công ty tin tưởng sẽ có sự tăng trưởng đáng kể hơn khi giá nhiên liệu tiếp tục ở mức thấp và Công ty sẽ thực hiện các biện pháp quyết liệt để giảm thiểu chi phí.

Để đạt được kế hoạch đề ra, Công ty đẩy mạnh thực hiện các biện pháp sau:

- Đầu tư mua xe chuyên dụng, máy móc thiết bị và phát triển vườn ươm, đầu tư dịch vụ địa táng... mức đầu tư dự kiến bước đầu cho nhóm này khoảng 6 tỷ đồng/năm.
- Tìm kiếm các đối tác tiềm năng, tiến hành ký kết hợp đồng dài hạn nhằm hạn chế tối đa sự biến động về giá cả nguyên vật liệu.
- Sắp xếp cơ cấu tổ chức, tinh gọn, tối ưu hóa hiệu quả của mô hình hoạt động. Bên cạnh đó, không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt.

12.3 Kết quả thực hiện kế hoạch trong 6 tháng đầu năm 2016 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa

Bảng 16: Kết quả thực hiện kế hoạch 6 tháng đầu năm 2016

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016	6 tháng đầu năm 2016	
		Giá trị thực hiện	% hoàn thành kế hoạch
Vốn điều lệ (đồng)	45.419.500.000	45.419.500.000	100%
Doanh thu thuần (đồng)	55.897.000.000	16.421.048.653	29,38%
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	6.069.000.000	2.681.235.436	44,18%
Tỷ lệ LNST/doanh thu thuần (%)	10,86%	16,33%	
Tỷ lệ LNST/vốn điều lệ (%)	13,36%	5,90%	
Cổ tức (%)	7%-12%	-	-

Nguồn: Công ty

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Tổ chức đăng ký giao dịch

Không có.

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Trong thời gian sắp tới, doanh nghiệp chưa có kế hoạch mở rộng hoạt động sang lĩnh vực khác mà chỉ tập trung vào ổn định nhân sự và bộ máy sản xuất kinh doanh sau khi chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần. Công ty tập trung tái cấu trúc các chi phí sản xuất kinh doanh, đầu tư, nâng cấp các phương tiện máy móc, tư liệu sản xuất nhằm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và nâng cao hiệu quả kinh doanh. Ngoài ra, Công ty sẽ tiến hành sửa chữa các trang thiết bị cũ, văn phòng nhà xưởng nhằm tăng giá trị sử dụng.

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Lĩnh vực hoạt động Công ty sẽ tập trung phát triển là lĩnh vực vệ sinh môi trường, vườn ươm cây xanh, đầu thầu thi công các công trình công viên, hoa viên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, các khu nghỉ dưỡng, du lịch.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

Bảng 17: Danh sách HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, BKS

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
A. Hội đồng quản trị			
1	Trương Quang Đại	Chủ tịch HĐQT	Thành viên không điều hành
2	Võ Ngọc Thạch	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
3	Đào Mạnh Hùng	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành
4	Nguyễn Thị Kim Xuyên	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
B. Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng			
1	Nguyễn Phạm Việt Nghĩa	Tổng Giám đốc	
2	Võ Ngọc Thạch	Phó Tổng Giám đốc	
4	Nguyễn Thị Kim Xuyên	Kế toán trưởng	
C. Ban kiểm soát			
1	Nguyễn Quang Quốc	Trưởng ban	
2	Thang Mỹ Hạnh	Thành viên	
3	Phan Thị Minh Nguyệt	Thành viên	

A. Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên : **Trương Quang Đại**
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 11/07/1959
- Nơi sinh : Xã Hòa Long, Thành phố Bà Rịa
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 270002736 Ngày cấp: 16/12/2009
Nơi cấp: Công an Bà Rịa Vũng Tàu
- Dân tộc : Kinh

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- Quê quán : Ấp Bắc, Xã Hòa Long, Thành phố Bà Rịa
- Địa chỉ thường trú : 198 Nguyễn Hữu Thọ, P.Phước Hiệp, Tp.Bà Rịa
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân luật
- Quá trình công tác
 - 03/1975 – 1978 : Công an Giao thông Huyện Châu Thành
 - 1978 – 1983 : Cảnh sát Hình sự Huyện Châu Thành
 - 1983 – 1985 : Trưởng An ninh thôn Phước Trung, Thị trấn Bà Rịa
 - 1985 – 1987 : Cán bộ công tác tại UBND Thị trấn Bà Rịa
 - 1987 – 1989 : Trưởng Ban quản lý chợ Bà Rịa
 - 1994 – 1999 : Phó Chủ tịch UBND P.Phước Trung – Thị xã Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
 - 1999 – 02/2007 : Chủ tịch UBND P.Phước Trung, Thị xã Bà Rịa, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.
 - 02/2007 – 08/2008 : Công tác Tại UBND Thị xã Bà Rịa
 - 08/2008 – 08/2013 : Phó Giám đốc Công ty Công trình đô thị Bà Rịa
 - 08/2013 – 04/2016 : Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ đô thị Bà Rịa
 - 04/2016 – nay : Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ đô thị Bà Rịa
- Chức vụ công tác hiện nay : Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
- Số cổ phần sở hữu :
 - + Sở hữu cá nhân : 25.700 phiếu, chiếm 0,57% vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện cho UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu : 1.816.780 cổ phiếu, chiếm 40,00% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan : UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Mối quan hệ: Đại diện vốn tại CTCP Dịch vụ đô thị Bà Rịa) sở hữu 3.493.750 cổ phiếu, chiếm 76,92% vốn điều lệ

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

2. Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **Võ Ngọc Thạch**
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 28/12/1972
- Nơi sinh : Long An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 270991863 Ngày cấp: 25/06/2003
Nơi cấp: Công an Bà Rịa Vũng Tàu
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Khu phố Hương Sơn, P.Long Hương, Tp.Bà Rịa
- Địa chỉ thường trú : Số 40, Khu phố Hương Sơn, P.Long Hương, Tp.Bà Rịa
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác
 - 01/08/1997 – 31/05/2008 : Phụ trách công tác xây dựng cơ bản tại Công ty Công trình đô thị Thị xã Bà Rịa
 - 01/6/2008 – 14/06/2013 : Chuyên viên tổng hợp tại văn phòng HĐND và UBND Tp.Bà Rịa
 - 15/06/2013 – 24/07/2013 : Công tác tại Công ty Công trình đô thị thành phố Bà Rịa
 - 25/07/2013 – Nay : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
- Số cổ phần sở hữu :
 - + Sở hữu cá nhân : 5.700 phiếu, chiếm 0,13% vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện cho UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu : 1.135.487 cổ phiếu, chiếm 25,00% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan : UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Mối quan hệ: Đại diện vốn tại CTCP Dịch vụ đô thị Bà Rịa) sở

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

hữu 3.493.750 cổ phiếu, chiếm 76,92% vốn điều lệ

3. Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **Đào Mạnh Hùng**
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 10/11/1955
- Nơi sinh : Hà Nội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 011303148 Ngày cấp: 05/02/2001
Nơi cấp: Công an Hà Nội
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Kiến An, Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú : 11 Nguyễn Chí Thanh, Q.Đống Đa, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ Sư kinh tế
- Quá trình công tác
 - 1973 – 1981 : Tham gia phục vụ trong quân đội
 - 1982 – 1991 : Công tác tại Sở Công thương Tp.Hà Nội
 - 1991 – 1995 : Công tác tại Bộ Tài chính Trung Ương
 - 1996 – 1999 : Công tác tại Bộ Giao thông vận tải
 - 1999 – Nay : Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thương Mại và Thiết bị Môi trường Hiệp Hòa
 - 25/07/2013 - Nay : Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và thiết bị môi trường Hiệp Hòa
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
- Số cổ phần sở hữu :
 - + Sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu
 - + Sở hữu đại diện cho Công ty TNHH TM và thiết bị môi trường : 728.000 cổ phiếu, chiếm 16,03% vốn điều lệ

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Hiệp Hòa

- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan : Công ty TNHH TM và thiết bị môi trường Hiệp Hòa (Mối quan hệ: Đại diện vốn tại CTCP Dịch vụ đô thị Bà Rịa) sở hữu 728.000 cổ phiếu, chiếm 16,03% vốn điều lệ

4. Thành viên HĐQT

- Họ và tên : **Nguyễn Thị Kim Xuyên**
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 13/01/1979
- Nơi sinh : Hòa Long, Tp.Bà Rịa
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 273071413 Ngày cấp: 28/05/2003
Nơi cấp: Công an Bà Rịa Vũng Tàu
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An
- Địa chỉ thường trú : 60B đường Yên Bái, P.4, Tp.Vũng Tàu
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế – chuyên ngành kế toán
- Quá trình công tác
 - 08/2002 – 15/06/2013 : Chuyên viên Phòng Tài chính – kế hoạch Tp.Bà Rịa
 - 15/06/2013 – 24/07/2013 : Công tác tại Công ty Công trình đô thị thành phố Bà Rịa
 - 25/07/2013 – Nay : Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
- Số cổ phần sở hữu :
 - + Sở hữu cá nhân : 8.000 cổ phiếu, chiếm 0,18% vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện cho UBND : 541.483 cổ phiếu, chiếm 11,92% vốn điều lệ

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

- Số cổ phần sở hữu của người có : UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Mối quan hệ: liên quan Đại diện vốn tại CTCP Dịch vụ đô thị Bà Rịa) sở hữu 3.493.750 cổ phiếu, chiếm 76,92% vốn điều lệ

B. Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý

1. Tổng Giám đốc:

- Họ và tên : **Nguyễn Phạm Việt Nghĩa**
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 13/01/1976
- Nơi sinh : Bệnh viện Biên Hòa- Đồng Nai
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 273580343, ngày cấp 20/4/2011 tại Công an Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Xã Long Phước, Thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- Địa chỉ thường trú : Số 33/8 Ấp Tây, xã Long Phước, Thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư - ngành Công chánh- Đại học Bách khoa TP Hồ Chí Minh
- Quá trình công tác
 - Tháng 3/2002 – 11/2010 : Làm việc tại phòng Tài chính- Kế hoạch thành phố Bà Rịa
 - Từ 12/2010- 12/2013 : Nghỉ việc tại phòng Tài chính- Kế hoạch về phụ giúp gia đình
 - Từ 01/2014 – 03/2016 : Làm việc tại Ban quản lý Dự án Đầu tư Xây Dựng thành phố Bà Rịa
 - Từ 04/2016 – Nay : Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần dịch vụ Đô thị Bà Rịa
- Chức vụ công tác hiện nay : Tổng giám đốc Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ : Không có

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

chức khác

- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
- Số cổ phần sở hữu :
 - + Sở hữu cá nhân : Không có
 - + Sở hữu đại diện : Không có
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan : Không có

2. Phó Tổng Giám đốc: Võ Ngọc Thạch

Lý lịch đã trình bày ở mục A.2

3. Kế toán trưởng:

Lý lịch đã trình bày ở mục A.4

C. Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát

- Họ và tên : **Nguyễn Quang Quốc**
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh : 05/10/1983
- Nơi sinh : Huyện Đất Đỏ, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 270002736 Ngày cấp: 16/12/2009
Nơi cấp: Công an Bà Rịa Vũng Tàu
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Huyện Đất Đỏ, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- Địa chỉ thường trú : Ấp 1, Thôn Sơn Hòa Xã Xuân Sơn, Huyện Châu Đức, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác
 - 2006 – 2013 : Nhân viên Phòng Tổ chức – hành chính kế toán tiền lương Công ty Công trình đô thị thành phố Bà Rịa
 - 2013 – Nay : Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

Đô thị Bà Rịa

- Chức vụ công tác hiện nay : Trưởng Ban Kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
- Số cổ phần sở hữu :
 - + Sở hữu cá nhân : 700 phiếu, chiếm 0,02% vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện : 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan : Không có

2. Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên : **Thang Mỹ Hạnh**
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 19/04/1984
- Nơi sinh : Bà Rịa
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 273138219 Ngày cấp: 30/8/1999
Nơi cấp: Công an Bà Rịa Vũng Tàu
- Dân tộc : Hoa
- Quê quán : Tp.Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú : Khu phố Hương Sơn, P.Long Hương, Tp.Bà Rịa
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Trung cấp kế toán
- Quá trình công tác
 - 2008 – 2013 : Nhân viên kế toán Đội Công viên cây xanh Công ty Công trình đô thị thành phố Bà Rịa
 - 2013 – Nay : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
- Số cổ phần sở hữu :
 - + Sở hữu cá nhân : 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
 - + Sở hữu đại diện : 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan : Không có

3. Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên : **Phan Thị Minh Nguyệt**
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 06/09/1985
- Nơi sinh : Bà Rịa
- Quốc tịch : Việt Nam
- Số CMND : 273160718 Ngày cấp: 15/8/2000
Nơi cấp: Công an Bà Rịa Vũng Tàu
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An
- Địa chỉ thường trú : Khu phố Hương Điền, P.Long Hương, Tp.Bà Rịa
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác
 - 2008 – 2013 : Nhân viên Phòng Kế hoạch Công ty Công trình đô thị thành phố Bà Rịa
 - 2013 – Nay : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên Ban Kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có
- Số cổ phần sở hữu :

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

- + Sở hữu cá nhân : 500 cổ phiếu, chiếm 0,01% vốn điều lệ
- + Sở hữu đại diện : 0 cổ phiếu, chiếm 0,00% vốn điều lệ
- Số cổ phần sở hữu của người có liên quan : Không có

D. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Rà soát lại toàn bộ bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, tái cấu trúc lại bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với mô hình mới theo hướng tinh gọn; Tuyển nhân lực có đủ trình độ chuyên môn, năng lực, nhiệt tình công tác phù hợp theo ngành nghề Công ty đã, đang và sẽ hoạt động, đặc biệt trẻ hóa lực lượng lao động có kết hợp với một số cán bộ, nhân viên có trình độ, có năng lực công tác, kinh nghiệm làm việc. Ngoài ra, Công ty luôn đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV, chính sách lương, thưởng đảm bảo công bằng, công khai, gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc nhằm tạo động lực để CBCNV phát huy sáng tạo trong công việc.

Đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp theo hướng phân quyền cụ thể cho từng cấp quản trị, gắn trách nhiệm với quyền lợi theo hướng đạt hiệu quả cao thì được hưởng lương cao, được đề bạt giữ trọng trách cao hơn trong bộ máy quản lý và ngược lại có biện pháp xử lý khi thực thi công việc không hiệu quả hoặc không đạt kế hoạch được giao.

Công ty cam kết sẽ sửa Điều lệ và trình ĐHĐCĐ thông qua cho phù hợp với Luật doanh nghiệp mới, đồng thời thực hiện nghiêm túc Điều lệ của Công ty cổ phần.

III. PHỤ LỤC

- BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Đô thị Bà Rịa.
- BCTC Quý 2/2016 tự lập.
- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

Bà Rịa Vũng Tàu, ngày 30 tháng 12 năm 2016

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG

TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC CN TPHCM



TÔNG MINH TUẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN

DỊCH VỤ ĐÔ THỊ BÀ RỊA

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN PHẠM VIỆT NGHĨA

